

Đ, ngày 17 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 93 và Điều 94 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Trần Văn C, sinh năm: 1977.

Trú tại: Tổ dân phố 5B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1978.

Trú tại: Tổ dân phố 5B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về con chung:** Giao 03 cháu Trần Thị Kim N1, sinh ngày 28/9/2010; Trần Thị Kim N2, sinh ngày 10/12/2012 và Trần Đăng N3, sinh ngày 27/3/2016 cho anh Trần Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị Nguyễn Thị Kim N không phải cấp dưỡng nuôi con.

(Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình).

+ **Về án phí:** Anh Trần Văn C tự nguyện nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0009912 ngày 01/6/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Trả lại cho anh C 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Tiến Dũng